ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 72 /KH-UBND	*Sóc Trăng, ngày 17 tháng 4 năm 2024*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030" trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

Thực hiện Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 17/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030" trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) cho người lao động (NLĐ) và người sử dụng lao động (NSDLĐ) theo đúng yêu cầu của Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân và Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW; góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Các hoạt động PBGDPL phải có trọng điểm, thực chất, khả thi, từng bước chuyên nghiệp và mang tính bền vững, đáp ứng nhu cầu của NLĐ và NSDLĐ, bảo đảm yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Nâng cao hiểu biết và tuân thủ pháp luật của NLĐ, NSDLĐ là điều kiện cần và các nỗ lực cải thiện năng lực cạnh tranh là điều kiện đủ để doanh nghiệp có thể hiện thực hoá các lợi ích từ các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên. Việc tuân thủ các quy định của pháp luật sẽ góp phần thực thi các cam kết quốc tế về lao động nói chung, các tiêu chuẩn lao động quốc tế cơ bản nói riêng, là yếu tố trợ lực có ý nghĩa rất lớn để việc tận dụng các cam kết hội nhập của doanh nghiệp được hiệu quả, an toàn và bền vững.

Đổi mới, đa dạng các phương thức tổ chức PBGDPL theo phương châm linh hoạt, sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, mạng xã hội; đảm bảo phù hợp với nhu cầu từng nhóm đối tượng; phát huy vai trò, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, xã hội, khả năng, ưu thế của các loại hình thông tin để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030".

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ trong các loại hình doanh nghiệp, tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành; huy động nguồn lực xã hội; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động PBGDPL.

b) Triển khai đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm công tác PBGDPL cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến có chất lượng, hiệu quả cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận, nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật lao động và thực thi các tiêu chuẩn lao động quốc tế cơ bản, góp phần thúc đẩy quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ, hạn chế rủi ro pháp lý, giảm thiểu tranh chấp lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, nâng cao thứ hạng của tỉnh Sóc Trăng về môi trường kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đảm bảo 90% - 100% cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức phổ biến, thông tin kịp thời, đầy đủ các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan tới quyền, nghĩa vụ của NLĐ và NSDLĐ trước và sau khi được ban hành theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật.

b) Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật, thông tin pháp luật về lao động, quan hệ lao động và nội dung, yêu cầu thực thi cam kết quốc tế về lao động được công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác; cơ quan, đơn vị, địa phương có trách nhiệm bảo đảm cho NLĐ và NSDLĐ được tiếp cận thông tin thuận lợi, dễ dàng, nhanh chóng.

c) Hằng năm, các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tuyên truyền, phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách pháp luật lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, ít nhất 02 cuộc.

d) Đảm bảo 90% - 100% các câu hỏi và đề nghị tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật lao động của NLĐ và NSDLĐ được tiếp nhận và hướng dẫn, trả lời.

đ) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thói quen tìm hiểu và thực hiện pháp luật của NLĐ và NSDLĐ, đặc biệt là pháp luật về quan hệ lao động, lao động đặc thù liên quan đến việc thực thi các cam kết quốc tế về lao động, nhất là cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên về tự

do hiệp hội và thương lượng tập thể; bình đẳng, không phân biệt đối xử trong lao động, phòng chống lao động cưỡng bức, xoá bỏ lao động trẻ em,…

e) Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

g) Xây dựng và duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa UBND tỉnh và các địa phương; giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp trong việc PBGDPL cho doanh nghiệp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả liên quan đến doanh nghiệp, quan hệ lao động; triển khai các giải pháp xã hội hoá công tác PBGDPL cho doanh nghiệp.

III. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Nội dung tuyên truyền, PBGDPL

- Pháp luật về lao động, quan hệ lao động.

- Nội dung, yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động, nhất là các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam tham gia.

- Các chính sách có tác động lớn đến NLĐ và NSDLĐ.

2. Đối tượng

- Các cơ quan, tổ chức tham gia thực hiện PBGDPL.

- Cán bộ, công chức làm công tác PBGDPL.

- Trọng tài viên lao động cấp tỉnh và hoà giải viên lao động cấp huyện.

- NLĐ và NSDLĐ, nhất là NLĐ và NSDLĐ tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có sử dụng nhiều lao động là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật.

3. Phạm vi

Triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh, trong đó tập trung vào các địa bàn khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

4. Thời gian thực hiện

Triển khai thực hiện từ năm 2023 - 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức làm công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ trong bối cảnh mới thực thi các cam kết quốc tế về lao động

a) Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng để xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao chất lượng PBGDPL lao động cho NLĐ và NSDLĐ.

- Khảo sát, đánh giá nhu cầu PBGDPL của NLĐ và NSDLĐ trong bối cảnh mới thực thi các cam kết quốc tế về lao động; thực trạng năng lực và những khó

khăn, vướng mắc của các cơ quan, tổ chức làm công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ.

- Xây dựng kế hoạch chi tiết bồi dưỡng, tăng cường năng lực cho các cơ quan, tổ chức làm công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Tổ chức tọa đàm, hội thảo về nhu cầu, thực trạng, các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ.

- Điều tra, khảo sát, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch; tổng kết Kế hoạch; kiến nghị hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu quả thực thi công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng các yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động gửi các cơ quan có thẩm quyền (để tổng hợp).

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, các Phòng, ban thuộc cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc nâng cao nhận thức, vai trò, tầm quan trọng của công tác PBGDPL; tăng cường phối hợp cùng cấp, với cấp trên và cấp dưới trong việc đẩy mạnh tuyên truyền PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ; xây dựng, nhân rộng các mô hình điểm PBGDPL đối với từng đối tượng; đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ để gắn kết chặt chẽ việc triển khai Đề án "Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 – 2030" với Đề án "Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật" được phê duyệt tại Quyết định số 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, các Phòng, ban thuộc cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam; kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật và cán bộ nòng cốt làm công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động.

- Rà soát, hoàn thiện mạng lưới đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên nòng cốt làm công tác PBGDPL về lao động, đặc biệt là đội ngũ báo cáo viên cấp huyện.

- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn (pháp luật lao động và các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam); về nghiệp vụ, kỹ năng thực hiện công tác PBGDPL nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên đáp ứng yêu cầu trong bối cảnh mới.

- Định kỳ tổ chức đối thoại, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ (nếu có) để củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức, bảo đảm, hỗ trợ PBGDPL cho các nhóm đối tượng được sâu, rộng, trực tiếp, hiệu quả.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, các Phòng, ban thuộc cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

2. Triển khai hiệu quả công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động

a) Biên soạn tài liệu, xây dựng cơ sở dữ liệu về PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ.

- Nội dung tài liệu, cơ sở dữ liệu:

+ Pháp luật lao động, công đoàn.

+ Các cam kết quốc tế về lao động có liên quan của Việt Nam, tập trung vào cam kết trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới và các công ước của Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO).

+ Kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ trong tình hình mới.

- Hình thức:

+ Tài liệu đào tạo, tập huấn (các bài giảng điện tử) và các tài liệu nghiên cứu, tham khảo tăng cường kiến thức dành cho đội ngũ giảng viên, báo cáo viên PBGDPL.

+ Tài liệu truyền thông, PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ dưới hình thức các video, tờ rơi, clip ngắn theo chủ đề, phóng sự, tài liệu thông tin pháp luật lao động,…

+ Bản tin, tài liệu điện tử cho NLĐ và NSDLĐ theo chuyên đề, lĩnh vực pháp luật, cảnh báo vi phạm pháp luật, rủi ro pháp lý,… định kỳ đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh/sở/địa phương và các nền tảng mạng xã hội để cập nhật, thông tin kịp thời, nhanh chóng các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

+ Thường xuyên cập nhật, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật lao động, công đoàn, các cam kết quốc tế về lao động, các chính sách có tác động lớn đến NLĐ và NSDLĐ trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, các Phòng, ban thuộc cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Tổ chức đối thoại, giải đáp các vướng mắc trong việc áp dụng và thực hiện pháp luật, hỗ trợ doanh nghiệp tuân thủ tốt pháp luật, đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam.

- Nội dung: Pháp luật về lao động, công đoàn, các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam, tập trung vào các quy định về điều kiện lao động, quan hệ lao động.

- Hình thức: Tổ chức hội nghị đối thoại, hội thảo định kỳ ít nhất 01 năm một lần.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, các Phòng, ban thuộc cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

c) Phát huy vai trò của cơ quan báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia PBGDPL, giải đáp, tư vấn pháp luật.

- Chủ động phối hợp, cung cấp thông tin cho cơ quan báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở đổi mới nội dung, hình thức, đẩy mạnh công tác PBGDPL lao động, công đoàn và các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam.

- Tập huấn, tổ chức tọa đàm với các cơ quan báo chí, truyền thông, phóng viên, biên tập viên để thông tin kịp thời các chính sách về pháp luật lao động mới, có tác động lớn đến đời sống, xã hội và các cam kết quốc tế về lao động của Việt Nam.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, các Phòng, ban thuộc cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

d) Xây dựng và thực hiện các hình thức tuyên truyền, PBGDPL đa dạng, phong phú, linh hoạt.

- Nghiên cứu xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền, PBGDPL phù hợp với từng nhóm đối tượng. Trong đó, tập trung vào tầm quan trọng, vai trò công tác PBGDPL lao động, công đoàn, các cam kết quốc tế về lao động; lợi ích của việc tuân thủ và thực thi pháp luật.

- Tiếp tục nghiên cứu đổi mới phương thức, hình thức PBGDPL lao động cho NLĐ và NSDLĐ thông qua nhiều hình thức khác nhau (mạng xã hội, nền tảng số, kênh truyền thông,...).

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật lao động, công đoàn, cam kết quốc tế về lao động. Lồng ghép công tác PBGDPL thông qua các ngày hội/ngày lễ kỷ niệm, sinh hoạt văn hoá, thể thao của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhằm thu hút đông đảo các đối tượng tham gia.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn người làm công tác PBGDPL về đổi mới cách thức, hình thức PBGDPL về lao động, công đoàn, cam kết quốc tế về lao động.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, các Phòng, ban thuộc cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

đ) Ứng dụng công nghệ thông tin, hướng tới chuyển đổi số nhằm nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL cho NLĐ và NSDLĐ đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

- Đổi mới về hình thức và phương tiện truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, nền tảng số, dữ liệu số, đa dạng hoá các loại hình sản phẩm trong công tác tuyên truyền, PBGDPL.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm chuyên dụng, các ứng dụng mạng xã hội,... vào kế hoạch PBGDPL.

- Nâng cao hiểu biết, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ làm công tác tuyên truyền, PBGDPL.

- Khảo sát, nghiên cứu, học tập kinh nghiệm trong việc tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của NLĐ và NSDLĐ.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, các Phòng, ban thuộc cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

e) Xây dựng, nhân rộng cách làm hay, mô hình PBGDPL hiệu quả cho NLĐ và NSDLĐ trong các doanh nghiệp.

Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành, các Phòng, ban thuộc cấp huyện và cơ quan, tổ chức có liên quan.

V. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có).

Hằng năm, căn cứ vào nhiệm vụ được giao tại Đề án, các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan có trách nhiệm lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án và tổng hợp chung vào dự toán chi thường xuyên gửi cơ quan tài chính cùng cấp tổng hợp trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định về phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức đại diện cho người lao động, tổ chức đại diện người sử dụng lao động, các cá nhân tham gia hỗ trợ kinh phí để triển khai thực hiện Đề án.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hướng dẫn, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch.

- Hằng năm, xây dựng và ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

- Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong việc thực hiện Kế hoạch.

- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; tham mưu tổng kết, báo cáo các cấp thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Tư pháp

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo các Phòng, đơn vị thuộc ngành Tư pháp phối hợp với các Phòng, đơn vị thuộc ngành Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp.

3. Sở Tài chính

Phối hợp Sở Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng kinh phí chi thường xuyên được giao trong dự toán hàng năm để thực hiện nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Phối hợp các cơ quan báo, đài tỉnh và chỉ đạo hệ thống truyền thanh cơ sở tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung của Kế hoạch; thông tin, phản ánh kịp thời, khách quan, toàn diện các hoạt động của ngành chức năng, địa phương trong triển khai thực hiện các mặt công tác có liên quan.

5. Đề nghị Báo Sóc Trăng, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương thông tin, truyền thông về nội dung, hoạt động của Kế hoạch.

6. Các Sở, ngành khác có liên quan trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

7. Ủy ban nhân dân cấp huyện

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện tại địa phương.

- Bố trí kinh phí, nguồn lực, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Tổng kết, báo cáo tình hình triển khai thực hiện định kỳ hoặc theo yêu cầu về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền.

8. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các Sở, ngành có liên quan thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai, thực hiện, có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị và địa phương kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh nội dung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế./.

Nơi nhận:
- Bộ LĐTB&XH;
- TT. Tỉnh ủy;
- Các Sở, ngành;
- Báo Sóc Trăng;
- Đài PT - TH tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Lâm Hoàng Nghiệp